

## **Trùng Quang Đế (Trần Quý Khoáng, 1409-1414)**

Trần Quý Khoáng là con thứ của Mẫn Vương Ngạc, cháu nội của vua Trần Nghệ Tông, gọi Giản Định đế bằng chú ruột.

Đặng Dung là con Quốc công Đặng Tất, Nguyễn Cảnh Dị là con Tham mưu quân sự Nguyễn Cảnh Chân căm giận vì cha bị giết oan, mới đem quân Thuận Hoá về Thanh Hoá đón Trần Quý Khoáng đến Nghệ An làm vua là Trùng Quang Đế để lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân Minh.

Tháng 3/1413, vua Trùng Quang sai Nguyễn Biểu sang điều đình với quân Minh. Trương Phụ muốn uy hiếp tinh thần của Nguyễn Biểu đã sai quân dọn một bữa tiệc đặc biệt, bằng cách cho bê một mâm cỗ đặt trên một chiếc sập gu màu nâu sẫm, cạnh mâm là một nậm rượu và cái chén đặt ngay ngắn trên khay khảm xà cừ.

Khi người lính hầu nhắc chiếc lòng bàn ra thì lúc đó Nguyễn Biểu sững sốt: mâm cỗ quái đản và ghê tởm: một chiếc đầu người đã luộc chín.

Không chút do dự, Nguyễn Biểu ngồi xuống sập, ung dung rót rượu. Sau tợp rượu khai vị, Nguyễn Biểu cầm đôi đũa ngà moi đôi mắt chắm vào muối nuốt một cách ngon lành. Sau khi cạn chén rượu, Nguyễn Biểu cười kiêu hãnh nói một mình như nhấn bảo cho Trương Phụ biết:

"Không mấy khi người Nam được ăn đầu người Bắc", rồi Nguyễn Biểu rung đùi ngâm bài thơ ứng khẩu:

Ngọc thiết trân tu đã đủ mùi,  
Gia hào thêm có cổ đầu người  
Nem công chả phượng còn chưa béo  
Thịt gụ gan lân cũng kém tươi,  
Cá lồi lộc minh so cũng một,  
Vật bày thỏ thú bội hơn mười,  
Kia kìa ngon ngọt tày vai lợn,  
Tráng sĩ như phàn tiếng để đời.

Đọc xong bài thơ, Nguyễn Biểu ung dung buông đũa đứng dậy. Khi nghe quân hầu thuật lại về Nguyễn Biểu với mâm cỗ đầu người. Trương Phụ tròn xoe mắt kinh ngạc. Để tỏ ra mình cũng biết trọng những kẻ có tài năng, khí phách. Trương Phụ lấy lễ tiếp đãi Nguyễn Biểu, rồi tiễn chân sứ giả ra về.

Khi Nguyễn Biểu ra về rồi, tên Việt gian Phạm Liâu ton hót: "Ngài muốn lấy nước Nam mà tha người ấy về thì làm sao mà xong việc được". Trương Phụ nghe ra, bèn hạ lệnh cho quân lính đuổi theo đoàn sứ giả, bắt Nguyễn Biểu trở lại.

Quân giặc bắt Nguyễn Biểu quỳ lạy Trương Phụ. Nguyễn Biểu hất tay bước tới chỉ thẳng vào mặt Trương Phụ mà quát mắng:

"Trong bụng toan tính việc đánh chiếm nước người ta, ngoài mặt lại phô trương là quân nhân nghĩa, trước nói là lập con cháu họ Trần, bây giờ lại đặt quận huyện, không những cướp bóc của cải lại còn giết hại nhân dân, bọn mày thật là lũ giặc bạo ngược".

Thấy không khuất phục được Nguyễn Biểu, Trương Phụ ra lệnh giết sứ giả.

Tháng 4 năm Giáp Ngọ - 1414, do quân ít không thể chống lại được với quân Minh, Trương Phụ, Mộc Thạch cho quân bao vây đã bắt được Trùng Quang Đế, Đặng Dung, Nguyễn Suý giải về Trung Quốc, trên đường đi vua tôi nhà Hậu Trần đã nhảy xuống biển tự tử để tỏ rõ khí phách, nhà Hậu Trần chấm dứt từ đó.

### **Trung Trắc-Trung Nhị (...- Quý Mão 43)**

Trung Trắc – Trung Nhị - Hai Bà Trưng (...- Quý Mão 43)

Nữ anh hùng dân tộc, lãnh tụ cuộc khởi nghĩa giành độc lập trong thời Bắc thuộc lần thứ nhất. Con gái Lạc tướng huyện Mê Linh (ngoại thành Hà Nội) không rõ năm sinh.

Tương truyền gia đình bà chuyên nghề nuôi tằm, kéo tơ nên đặt cho hai chị em là Trắc (lúa đầu, lúa chắc) em là Nhị (lúa nhì).

Cha mất sớm, nhờ mẹ là Trần Thị Đoan (tục danh Man Thiện) chăm sóc giáo dục, bà và em đều giỏi võ nghệ, nuôi chí lớn dựng lại cơ nghiệp Hùng Vương. Chồng bà là Thi Sách (con trai Lạc tướng Châu Diên) cũng là người nhiệt thành co việc cứu dân, cứu nước.

Năm Kỉ Hợi 39, chồng bà bị Thái thú Tô Định giết, bà cùng mẹ và em tập hợp các Lạc hầu, Lạc tướng kêu gọi quần chúng đoàn kết, đánh đuổi giặc thù. Đầu xuân Canh Tí 40, cuộc khởi nghĩa phát động bà tuyên thệ bốn điều:

Một xin rửa sạch thù nhà,

Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng.

Ba kẻ oan ức lòng chồng.

Bốn xin vền vẹn sở công lệnh này.

(Thiên Nam ngữ lục)

Khởi nghĩa thành công bà lên ngôi vua, phong quan tước cho các thủ lĩnh, tướng sĩ.

Sau đó, vua Quang Võ nhà Hán sai Mã Viện, Lưu Long và Đoàn Chí sang xâm lược lần nữa. Bà cùng toàn dân kiên quyết kháng chiến. Nhưng thế yếu, thua nhiều trận lớn ở vùng hồ Lãng Bạc (Tiên Sơn- Hà Bắc). Cầm Khê (Ba Vì-Hà Nội), hai chị em bà gieo mình xuống Hát Giang tử tiết vào ngày 6-2 âm lịch Quý Mão 43.

Đời sau Hoàng Thúc Hội về vịnh chị em bà:

Ngựa Gióng đã lên không

Rừng thanh voi chữa lỏng.

Nở chồi hoa nọ Lạc,

Nở mặt nước non Hồng,

Trăng tỏ gương hồ Bạc.

Mây tan dấu cột đồng.

Nén hương lòng cố quốc,

Xin khẩn một lời chung.

TaiLieu.vn